

**Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**  
**Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

**1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu**

- Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Công nghiệp An Điền;  
- Gói thầu: Cung cấp hóa chất xử lý nước thải năm 2026;  
- Địa điểm: Nhà máy XLNT – KCN Rạch Bắp, Phường Tây Nam, Tp Hồ Chí Minh;

- Thời gian thực hiện: 12 tháng;  
- Loại hợp đồng: Trọn gói.

**2. Yêu cầu về kỹ thuật**

- Nhà thầu phải cung cấp trong E-HSDT của mình bảng chào giá đầy đủ các thông số kỹ thuật của hàng hóa chào thầu. Bảng tóm tắt được coi là một phần của E-HSDT và được bên mời thầu sử dụng để đánh giá E-HSDT.

- Hàng hóa chào thầu, được đánh giá đáp ứng về đặc tính, thông số kỹ thuật hàng hóa phải tuân thủ các thông số sau đây:

STT	Danh mục	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị	Số lượng	Ghi chú
1	PAC	- Dạng bột, Màu vàng nhạt, Nồng độ Al <sub>2</sub> O <sub>3</sub> tối thiểu (28-30)%; - Tỷ trọng: $\geq 0.7$ g/ml; - Qui cách đóng gói: 25kg/bao	Kg	40.000	
2	Polymer Cation	- Dạng hạt (tròn), Màu trắng, KMR specflocR C-1492 hoặc tương đương, Qui cách đóng gói: 25kg/bao	Kg	1.000	
3	Polymer Anion	- Dạng hạt (tròn), Màu trắng, KMR	Kg	1.000	

		specflocR A-1120 hoặc tương đương, Qui cách đóng gói: 25kg/bao			
--	--	---	--	--	--

***Ghi chú: Giá nhà thầu chào giá đã bao gồm thuế, chi phí vận chuyển và bốc xếp hàng hóa vào kho của Chủ đầu tư.***

### **2.1. Tài liệu chứng minh mác mã, thông số kỹ thuật của hàng hóa**

- Thông số kỹ thuật hàng hóa nêu trên để nhà thầu tham khảo. Nhà thầu có thể chào đúng loại của Bên mời thầu yêu cầu hoặc loại có tính năng sử dụng tương đương hoặc tốt hơn loại Bên mời thầu yêu cầu nhưng phải đảm bảo phù hợp với yêu cầu sử dụng của Bên mời thầu.

- Trường hợp chào hàng hóa tương đương hoặc tốt hơn thì ngoài phần tài liệu cho hàng hóa được chào thầu, Nhà thầu phải lập bảng so sánh để chứng minh tính tương đương hoặc tốt hơn của hàng hóa và bảng so sánh được coi là một bộ phận tài liệu của hàng hóa và là cơ sở để đánh giá kỹ thuật E-HSDT.

- Hàng hóa được coi là tương đương khi hàng hóa có đặc tính kỹ thuật tương tự, cùng quy cách, có tính năng sử dụng tương đương với hàng hóa Bên mời thầu yêu cầu.

### **2.2. Xuất xứ hàng hóa**

- Hàng hóa được coi là hợp lệ có xuất xứ rõ, hợp pháp. Xuất xứ hàng hóa phải phù hợp với tài liệu kỹ thuật chứng minh. Nhà thầu nêu rõ hàng hóa của nhà sản xuất nào, xuất xứ của hàng hóa (tên 01 nước) và cam kết cung cấp các chứng từ chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa bao gồm:

#### **1) Đối với hàng hóa nhập khẩu:**

- Chứng chỉ xuất xứ do cơ quan có thẩm quyền nước sản xuất hoặc nước xuất khẩu cấp hoặc xác nhận: Bản gốc hoặc bản sao y công chứng (bản đóng dấu “Copy” của cơ quan có thẩm quyền cấp);

- Chứng chỉ chất lượng, chứng chỉ phân tích hoặc chứng chỉ khác có giá trị tương đương do nhà sản xuất, đơn vị được nhà sản xuất ủy quyền cấp hoặc văn phòng đại diện của nhà sản xuất cấp: Bản gốc hoặc bản sao y công chứng

- Tờ khai Hải quan và bảng liệt kê chi tiết hàng hoá kèm theo nếu là hàng nhập khẩu: bản photo không thể hiện giá trị hàng hóa có đóng dấu xác nhận của Bên Bán;

2) Đối với hàng hóa sản xuất trong nước:

- Chứng chỉ chất lượng hoặc chứng chỉ khác có giá trị tương đương chứng nhận hàng hóa nhà thầu cung cấp đạt chất lượng và thỏa mãn các điều kiện, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hiện hành về chất lượng an toàn và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật;

3. Hàng hoá mới 100% sản xuất năm 2026

4. Thời gian bảo hành hàng hóa: 12 tháng kể từ ngày giao hàng.

5. Thời gian đổi hàng hoá : Trong thời gian sử dụng bị hư hỏng và trong thời gian bảo hành . Thời gian đổi hàng là 5 ngày

#### **6. Tiến độ cung cấp hàng hóa**

- Tiến độ cung cấp hàng hóa chia ra làm 3 đợt (kể từ khi hợp đồng có hiệu lực đến khi cung cấp hết hợp đồng) cụ thể như sau:

+/- Đợt 1: Sau khi hợp đồng có hiệu lực, trong vòng 10 ngày nhà thầu cung cấp khoảng 1/3 khối lượng hàng hóa trong hợp đồng.

+/- Đợt 2: Trong vòng 04 tháng tiếp theo thì nhà thầu cung cấp tiếp khoảng 1/3 khối lượng hàng hóa trong hợp đồng (thời gian cụ thể chủ đầu tư sẽ báo trước tối thiểu 7 ngày).

+/- Đợt 3: Trong thời gian còn lại của Hợp đồng, nhà thầu cung cấp hết khối lượng hàng hóa còn lại trong hợp đồng (thời gian cụ thể chủ đầu tư sẽ báo trước tối thiểu 7 ngày).

#### **7. Yêu cầu về địa điểm giao hàng, hướng dẫn sử dụng**

- Nhà máy XLNT – KCN Rạch Bắp, Phường Tây Nam, Thành Phố Hồ Chí Minh

#### **8 . Kiểm tra và thử nghiệm**

- Chủ đầu tư hoặc đại diện của chủ đầu tư có quyền kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa được cung cấp để khẳng định hàng hóa đó có đặc tính kỹ thuật phù hợp với yêu cầu của E-HSMT.

- Bất kỳ hàng hoá nào qua kiểm tra, thử nghiệm mà không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng thì chủ đầu tư có quyền từ chối và Nhà thầu phải có trách nhiệm thay thế bằng hàng hoá khác hoặc tiến hành những điều chỉnh cần thiết để đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật. Trường hợp Nhà thầu không có khả năng thay thế hay điều chỉnh các hàng hoá không phù hợp, chủ đầu tư có quyền tổ chức việc thay thế hay điều chỉnh đó nếu thấy cần thiết, mọi rủi ro và chi phí liên quan do Nhà thầu chịu.